

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 15/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; phấn đấu xây dựng tỉnh Lai Châu không ma túy vào năm 2030

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU, ngày 15/9/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; phấn đấu xây dựng tỉnh Lai Châu không ma túy vào năm 2030 (*Viết tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TU*), Ban Thường vụ Đảng ủy xã ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các mục tiêu nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu Nghị quyết số 19-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã; tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện trong toàn Đảng bộ.

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới, gắn với nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng đời sống văn hóa, phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ cuộc sống bình yên của Nhân dân; góp phần thực hiện mục tiêu của tỉnh Lai Châu về phấn đấu xây dựng Lai Châu không ma túy đến năm 2030.

2. Yêu cầu

Kế hoạch xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU; phấn đấu từng bước đẩy lùi ma túy ra khỏi đời sống xã hội, góp phần bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phục vụ mục tiêu phát triển bền vững, phấn đấu xây dựng xã Bình Lư đạt xã không ma túy vào năm 2027.

Việc triển khai thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả, gắn với việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030; Chiến lược Quốc gia phòng, chống và kiểm soát ma túy ở Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; Chương trình hành động số 35-CTr/TU, ngày 01/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng,

chống và kiểm soát ma túy; Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 05/6/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2024-2030. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát; định kỳ tiến hành sơ kết, tổng kết theo sự chỉ đạo của tỉnh.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn dân trong công tác phòng, chống ma túy; nhằm tiếp tục kiểm chế, chặn đứng, đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy; trọng tâm là kết hợp chặt chẽ giữa phòng và chống gắn với “3 giảm”: giảm cung, giảm cầu, giảm tác hại và “3 tăng”: tăng hiệu lực pháp lý, tăng nguồn lực, tăng quản lý thông minh, chuyển đổi số trong phòng, chống và kiểm soát ma túy trên địa bàn xã Bình Lư. Chủ động phát hiện, đấu tranh và triệt xóa các tổ chức, đường dây, tụ điểm mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy; không để phát sinh trồng mới cây có chứa chất ma túy.

Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy; nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện, quản lý sau cai và phòng ngừa tái nghiện; giảm thiểu số người nghiện mới, không để hình thành các yếu tố phức tạp gây mất an ninh, trật tự trên địa bàn.

Xây dựng môi trường xã hội an toàn, lành mạnh và văn minh; góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu đến hết năm 2027, xây dựng xã Bình Lư trở thành địa bàn vững mạnh, an toàn, "không ma túy", và giữ vững kết quả này ổn định đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hằng năm giảm ít nhất 5% đến 10% trong tổng số 96 người nghiện ma túy và 40 người sử dụng trái phép chất ma túy; hằng năm phát hiện, triệt xóa 100% điểm tổ chức, chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy.

- Hằng năm tăng số bản đạt tiêu chí không ma túy; phấn đấu đến hết năm 2027 đạt xã không ma túy.

- Bảo đảm trên 90% người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người đang cai nghiện, người tham gia điều trị nghiện và người sau cai nghiện ma túy được tư vấn, hỗ trợ và can thiệp về y tế, tâm lý theo quy định.

- Tổ chức thực hiện tư vấn, hỗ trợ và can thiệp về y tế, tâm lý theo quy định cho trên 90% người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người đang cai nghiện, người tham gia điều trị nghiện và người sau cai nghiện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, bảo đảm 100% cơ sở giáo dục tổ chức

tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trang bị kiến thức và kỹ năng về phòng, chống ma túy cho người học.

- Phần đầu 100% người vi phạm pháp luật liên quan đến ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy, người nghiện ma túy và người sau cai nghiện ma túy thuộc diện được trợ giúp pháp lý được trợ giúp pháp lý khi có yêu cầu.

3. Lộ trình thực hiện

3.1. Giai đoạn 1: Đến hết năm 2027

** Trong năm 2026:*

- Triển khai đồng bộ các giải pháp, duy trì 04 thôn, bản không ma túy (thôn Tam Đường, thôn Hoa Vân, bản Hoàng Liên Sơn, bản Tiên Bình); phần đầu hết năm 2026 xây dựng mới 06 thôn, bản không ma túy (bản Mường Cẩu, bản Ô Quy Hồ, bản Chu Va, bản Sơn Bình, bản Ngũ Chỉ Sơn, thôn Thống Nhất).

- Thực hiện có hiệu quả công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy; tạo tiền đề xây dựng địa bàn không ma túy trong các năm tiếp theo.

** Năm 2027:* Duy trì 10 thôn, bản đạt tiêu chí không ma túy đã xây dựng trong năm 2026; phần đầu đến hết quý III/2027 xây dựng 12 thôn, bản còn lại đạt không ma túy; cuối năm 2027, xã Bình Lư đạt xã không ma túy.

+ Quý I/2027: Xây dựng mới 04 thôn, bản không ma túy gồm: bản Thác Tình, bản Hạnh Phúc, bản Nà Phát, bản Pa Pe.

+ Quý II/2027: Xây dựng mới 04 thôn, bản không ma túy gồm: bản Tân Hợp, thôn Thanh Bình, bản Cò Lá, thôn Độc Lập.

+ Quý III/2027: Xây dựng mới 04 thôn, bản không ma túy gồm: thôn Đoàn Kết, bản Nà Đon, bản Mường Lự và bản Thái Bình.

3.2. Giai đoạn 2: Từ năm 2028 đến năm 2030

Triển khai đồng bộ các giải pháp duy trì bền vững đối với địa bàn đã được công nhận không ma túy trong giai đoạn 1; tổ chức rà soát, đánh giá hằng năm theo tiêu chí, quy trình thống nhất, kịp thời có biện pháp khắc phục đối với địa bàn có nguy cơ phát sinh phức tạp trở lại.

III- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy, xây dựng địa bàn không ma túy

Cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống ma túy; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục, đưa vào chương trình công tác, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hằng năm, bảo đảm lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, quyết liệt, hiệu quả; gắn

xây dựng hệ thống chính trị cơ sở với xây dựng “xã không ma túy”; thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và kịp thời khắc phục tồn tại, hạn chế.

Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp và toàn diện về kết quả công tác phòng, chống ma túy tại địa bàn, lĩnh vực được phân công phụ trách; thường xuyên rà soát, kịp thời khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong công tác quản lý nhà nước, ngăn chặn, không để tội phạm và tệ nạn ma túy lợi dụng những sơ hở, thiếu sót để hoạt động; lấy kết quả thực hiện nhiệm vụ phòng, chống ma túy làm một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá, xếp loại tổ chức, cá nhân hằng năm.

Triển khai công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Nghị quyết đồng bộ, toàn diện, gắn với kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ; tiến độ xây dựng, duy trì bản không ma túy; tình hình sử dụng nguồn lực và những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Tổ chức sơ kết vào năm 2027, tổng kết vào năm 2030; trên cơ sở kết quả đánh giá, kịp thời đề xuất điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp, tiến độ hoặc nguồn lực phù hợp với tình hình thực tế, bảo đảm Nghị quyết được thực hiện thực chất, hiệu quả, bền vững.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, phòng ngừa xã hội, phát huy phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy theo hướng thiết thực, phù hợp với từng địa bàn, từng nhóm đối tượng (tập trung vào các địa bàn trọng điểm, phức tạp, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhóm nguy cơ cao...); tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội, phương tiện truyền thông và các sản phẩm truyền thông trực quan (phim phóng sự, phát thanh cơ sở...) để người dân kịp thời tiếp cận thông tin về công tác phòng, chống ma túy, các loại ma túy mới, phương thức, thủ đoạn hoạt động của tội phạm ma túy, tích cực tham gia phòng, chống ma túy.

Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, trưởng dòng họ, người có uy tín ở cộng đồng thôn, bản trong tham gia phòng, chống ma túy. Tiếp tục xây dựng, duy trì và nhân rộng các mô hình điển hình về phòng, chống ma túy tại địa bàn cơ sở.

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục phòng, chống ma túy trong trường học, đưa nội dung phòng, chống ma túy vào chương trình giáo dục phù hợp với từng bậc học; đẩy mạnh phối hợp giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng chức năng xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, không ma túy.

Gắn công tác tuyên truyền, vận động phòng, chống ma túy với các phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, xây dựng nông thôn mới; tổ chức ký cam kết thực hiện tại tất cả cơ quan, đơn vị, trường học. Kịp thời động viên, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, tích cực tham gia phòng, chống ma túy.

Quản lý, giáo dục cải tạo và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng đối với người phạm tội, vi phạm pháp luật về ma túy; chủ động cảm hóa, giáo dục, phòng ngừa, ngăn chặn các đối tượng có nguy cơ phạm tội về ma túy.

3. Đẩy mạnh hoạt động phòng ngừa nghiệp vụ

Phát huy vai trò nòng cốt của các cơ quan chuyên trách, đặc biệt là lực lượng Công an xã. Nắm chắc tình hình, nâng cao chất lượng công tác phân tích, dự báo; chủ động triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh hiệu quả với tội phạm; tổ chức hiệu quả các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm. Tăng cường phát hiện, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi phạm tội về ma túy; tổ chức thu hồi triệt để tài sản do phạm tội về ma túy mà có, bảo đảm tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

Lực lượng chuyên trách phòng, chống ma túy trên địa bàn xã chủ động nắm chắc tình hình từ sớm, từ xa, triển khai các giải pháp thiết thực, đột phá; phối hợp đấu tranh, triệt phá, bắt giữ tội phạm về ma túy có tổ chức, xuyên quốc gia, bảo đảm kết quả hằng năm tăng trên 3%; phối hợp phát hiện, bắt giữ tội phạm về ma túy trên tuyến biên giới đường bộ và qua hoạt động chuyển phát nhanh hằng năm tăng trên 3%; phát hiện, triệt phá, xử lý theo quy định 100% các đối tượng mua bán trái phép chất ma túy và diện tích trồng trái phép cây có chứa chất ma túy; 100% hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy được kiểm soát chặt chẽ, hiệu quả.

Ứng dụng khoa học, công nghệ nhằm hiện đại hóa công tác chỉ huy, chỉ đạo, quản lý, tham mưu, đề xuất chính sách về phòng, chống và kiểm soát ma túy; đầu tư trang thiết bị, phương tiện, đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ và chuyên đổi số; nâng cao năng lực cho lực lượng chuyên trách phòng, chống tội phạm về ma túy, nhất là năng lực phát hiện, đấu tranh với tội phạm sử dụng công nghệ cao, lợi dụng không gian mạng và hoạt động trên các tuyến, địa bàn trọng điểm; phối hợp phát hiện, bắt giữ tội phạm về ma túy lợi dụng không gian mạng hằng năm tăng trên 5%.

Chú trọng truy bắt, vận động đối tượng truy nã ra đầu thú, tập trung truy bắt các đối tượng truy nã nguy hiểm, đặc biệt nguy hiểm. Nâng cao chất lượng các hoạt động tuần tra, kiểm soát kết hợp với các hoạt động nghiệp vụ chủ động phòng ngừa tội phạm về ma túy trên các tuyến giao thông, các địa bàn trọng điểm, giáp ranh.

Phân công trách nhiệm cụ thể, rõ ràng trong phòng ngừa, đấu tranh, phối hợp, hiệp đồng chiến đấu bắt giữ tội phạm về ma túy giữa các lực lượng phòng, chống tội phạm ma túy trong lực lượng Công an, Ban chỉ huy quân sự, Kiểm lâm nhằm chủ động phát hiện, ngăn chặn tội phạm về ma túy từ sớm, từ xa, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống.

Nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm về ma túy; không để xảy ra tình trạng oan, sai, bỏ lọt tội phạm; đề nghị tăng cường xét xử lưu động nhằm răn đe tội phạm và tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật

trong Nhân dân.

Tăng cường quản lý nhà nước đối với hóa chất, tiền chất và các ngành nghề kinh doanh có điều kiện liên quan đến ma túy. Kiên quyết không để tội phạm lợi dụng hóa chất, tiền chất và các cơ sở sản xuất, kinh doanh để điều chế, sản xuất ma túy tổng hợp.

4. Nâng cao hiệu quả quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, công tác cai nghiện và quản lý sau cai

Tổ chức rà soát, đánh giá khách quan, toàn diện, đầy đủ, sát với tình hình tệ nạn ma túy tại từng bản để xác định rõ những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, những khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ, có kế hoạch, giải pháp thực hiện hiệu quả. Chủ động, thường xuyên phát hiện sớm, phân loại người sử dụng, người nghiện chất ma túy mới, trên cơ sở đó cập nhật thông tin, quản lý hồ sơ theo đúng quy định của pháp luật và áp dụng biện pháp cai nghiện phù hợp; thực hiện quản lý đồng bộ, kết nối, khai thác hiệu quả hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các hệ thống nghiệp vụ của lực lượng Công an, bảo đảm thông tin đầy đủ, kịp thời phục vụ công tác phòng ngừa, quản lý và giám sát; triển khai thực hiện biện pháp giám sát điện tử đối với người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người bị quản lý sau cai nghiện. Phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng, huy động sự tham gia của gia đình và toàn xã hội trong công tác quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người bị quản lý sau cai nghiện; xử lý nghiêm các hành vi tái phạm, lôi kéo, cung cấp ma túy hoặc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Xác định cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy công lập là biện pháp “cốt lõi”, cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng là biện pháp hỗ trợ cho công tác cai nghiện bắt buộc; tập trung đưa người nghiện ma túy có đủ điều kiện và có nguy cơ cao vi phạm pháp luật vào cai nghiện tại các cơ sở cai nghiện công lập. Nâng cao hiệu quả điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng Methadone, xác định đây là biện pháp điều trị trọng tâm, lâu dài, bền vững nhằm giảm lệ thuộc vào ma túy bất hợp pháp, giảm tái nghiện, phòng ngừa lây nhiễm HIV/AIDS và các hệ lụy xã hội; bảo đảm người nghiện được tiếp cận đầy đủ các dịch vụ y tế, tư vấn tâm lý và hỗ trợ xã hội phù hợp với từng nhóm đối tượng và điều kiện của từng địa bàn.

Xác định công tác hỗ trợ người sau cai nghiện tái hòa nhập cộng đồng là nhiệm vụ quan trọng, không thể tách rời của công tác cai nghiện, là trách nhiệm chung của cả hệ thống chính trị và xã hội; làm tốt công tác đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, hỗ trợ vay vốn, bảo đảm an sinh xã hội; đẩy mạnh sự tham gia của doanh nghiệp và các tổ chức chính trị - xã hội trong hỗ trợ tái hòa nhập; tăng cường giám sát, hỗ trợ thường xuyên để giảm nguy cơ tái nghiện và hạn chế tác động tiêu cực

đối với gia đình, cộng đồng.

5. Tăng cường đầu tư nguồn lực, cơ sở vật chất và chính sách đối với lực lượng chuyên trách

Tăng cường nguồn lực đầu tư cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; gắn nhiệm vụ phòng, chống tội phạm và tệ nạn ma túy với các chương trình phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn. Hằng năm, ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước, đẩy mạnh lồng ghép các nguồn vốn thực hiện chương trình, đề án, nghị quyết của xã, tỉnh, trung ương; tích cực huy động sự đóng góp của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp và Nhân dân, bảo đảm kinh phí cho công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, phát huy hiệu quả hệ thống quản lý Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, triển khai thực hiện biện pháp giám sát điện tử trong quản lý người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy và người bị quản lý sau cai nghiện; tăng cường giám sát từ sớm, từ xa, kịp thời hỗ trợ nhóm “dễ tổn thương”; nâng cao hiệu quả công tác cảnh báo, dự báo nguy cơ tại cơ sở.

Thực hiện công tác cai nghiện tại gia đình và cộng đồng theo hướng dẫn, chỉ đạo của cấp có thẩm quyền. Bố trí, phân công biên chế tham gia đào tạo chuyên sâu, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ; cung cấp phương tiện kỹ thuật, vũ khí, thiết bị trinh sát, giám sát từ xa và các công cụ hỗ trợ hiện đại phục vụ công tác điều tra, truy vết, thu thập chứng cứ, phát hiện, bắt giữ đối tượng phạm tội về ma túy.

Nghiên cứu, đề xuất thực hiện chính sách đãi ngộ phù hợp, chế độ ưu đãi đặc thù cho lực lượng làm công tác phòng, chống ma túy. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, Nhân dân bị thương, phơi nhiễm HIV hoặc hy sinh trong khi làm nhiệm vụ phòng, chống ma túy; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, góp phần tạo động lực, lan tỏa tinh thần trách nhiệm trong phòng, chống ma túy.

6. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế và phối hợp liên ngành

Tăng cường, mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế về phòng, chống và kiểm soát ma túy. Thực hiện nghiêm các cam kết quốc tế trong phòng, chống ma túy mà Việt Nam, tỉnh Lai Châu đã ký kết và tham gia.

Tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin trong phòng, chống tội phạm ma túy giữa các lực lượng chức năng trên địa bàn với các đơn vị thuộc Công an tỉnh, các xã, tỉnh, thành phố trong cả nước. Đẩy mạnh phối hợp liên ngành giữa Công an xã với Ban Chỉ huy quân sự xã và các phòng, ban, cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác phòng, chống ma túy; thống nhất cơ chế trao đổi thông tin, phân công trách nhiệm, phối hợp kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được giao; phát

huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, xử lý tội phạm và tệ nạn ma túy trên các tuyến, địa bàn, lĩnh vực trọng điểm.

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các chi, đảng bộ trực thuộc tổ chức quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết số 19-NQ/TU và Kế hoạch này đến cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn xã; phối hợp chặt chẽ với Công an xã tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch.

Thường xuyên nắm tình hình Nhân dân, nhất là các trường hợp có nguy cơ liên quan đến ma túy; tăng cường tuyên truyền, vận động hộ gia đình, người dân chủ động phòng ngừa, không trồng cây có chứa chất ma túy, không mua bán, tàng trữ, vận chuyển, tổ chức hoặc sử dụng trái phép chất ma túy. Kịp thời phát hiện, phản ánh, báo cáo cấp có thẩm quyền khi có dấu hiệu, vụ việc phát sinh; phối hợp thực hiện các biện pháp quản lý, hỗ trợ và phòng ngừa tái nghiện tại cộng đồng theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân xã nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về phòng, chống và kiểm soát ma túy; xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 gắn với Nghị quyết số 19-NQ/TU, trong đó xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, lộ trình và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả thực hiện, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3. Ban Xây dựng Đảng phối hợp với các cơ quan liên quan nắm tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; định hướng tuyên truyền về phòng, chống ma túy, bảo đảm an ninh, trật tự, chú trọng các cơ sở giáo dục, thanh thiếu niên và địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy; tuyên truyền, lan tỏa các mô hình, cách làm hiệu quả trong công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội xã tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia phòng, chống ma túy, xây dựng cơ quan, đơn vị, tổ chức cơ sở không có ma túy; phát huy vai trò của đoàn viên, hội viên trong hỗ trợ, giúp đỡ người được đặc xá, tha tù, người nghiện ma túy, người sử dụng trái phép chất ma túy và người bị quản lý sau cai tái hòa nhập cộng đồng. Phát huy vai trò giám sát, vận động cộng đồng, gia đình và người dân tích cực tham gia phát hiện, tố giác hành vi vi phạm pháp luật về ma túy, giữ gìn môi trường sống an toàn, lành mạnh, góp phần phấn đấu đến hết năm 2027 xã Bình Lư là xã không ma túy.

5. Chi bộ Trạm Y tế xã thực hiện nhiệm vụ tư vấn, hỗ trợ về y tế; phối hợp rà soát, quản lý, hỗ trợ người nghiện, người sử dụng trái phép chất ma túy, người sau cai nghiện và các trường hợp có liên quan theo quy định. Chủ động phối hợp

với Công an xã, các thôn, bản và gia đình trong công tác tư vấn, hỗ trợ, can thiệp, góp phần hạn chế tái nghiện và nguy cơ phát sinh các vấn đề về ma túy trên địa bàn xã.

6. Chi bộ Công an xã lãnh đạo Công an xã phát huy vai trò nòng cốt, chủ trì tham mưu, hướng dẫn triển khai thực hiện các tiêu chí, quy trình xây dựng, công nhận và duy trì xã không ma túy theo quy định; phối hợp với các cơ quan liên quan tăng cường phát hiện, đấu tranh, điều tra, xử lý tội phạm về ma túy theo quy định của pháp luật.

Chủ trì theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TU và Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả, kịp thời tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tổ chức sơ kết vào quý IV năm 2028, tổng kết vào quý IV năm 2030 (*theo sự chỉ đạo của tỉnh*).

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Đảng ủy Công an tỉnh;
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ xã;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị;
- Lưu VPĐU.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Tạ Thị Dung